

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /GP-UBND

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2026

GIẤY PHÉP KHAI THÁC NƯỚC MẶT

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 27/11/2023;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số Điều của 15 Luật trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường số 146/2025/QH15 ngày 01/01/2026;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 53/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước; số 54/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước; số 131/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; số 136/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường; số 23/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định trong lĩnh vực tài nguyên nước;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường): Số 03/2024/TT-BTNMT ngày 16/5/2024 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước; số 04/2024/TT-BTNMT ngày 16/5/2024 quy định việc kiểm tra việc chấp hành pháp luật về tài nguyên nước và thẩm định, nghiệm thu kết quả hoạt động điều tra cơ bản tài nguyên nước; số 06/2026/TT-BNNMT ngày 17/01/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư trong lĩnh vực tài nguyên nước;

Xét Văn bản đề nghị cấp giấy phép khai thác nước mặt của Công ty TNHH Long Sơn ngày 25/5/2026, giải trình bổ sung hồ sơ số 0525-1/GT-CVLS ngày 25/5/2026 và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Báo cáo thẩm định số 316/BC-SNNMT ngày 01/6/2026 (kèm theo hồ sơ liên quan).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty TNHH Long Sơn (*địa chỉ tại số 6 đường Voi Phục, phường Trung Sơn, tỉnh Ninh Bình*) khai thác nước mặt với các nội dung sau:

1. Tên công trình: Công trình khai thác nước mặt phục vụ Nhà máy Xi măng Long Sơn - dây chuyền 3 và 4.

2. Mục đích khai thác nước: Phục vụ sinh hoạt, làm mát, tạo hơi, vệ sinh công nghiệp của Nhà máy Xi măng Long Sơn (dây chuyền 3 và 4).

3. Nguồn nước khai thác: Suối Ông Quang.

4. Vị trí các hạng mục chính của công trình khai thác nước:

- Vị trí khai thác nước tại tổ dân phố Tây Vinh, phường Bím Sơn, tỉnh Thanh Hóa;

- Toạ độ vị trí khai thác nước (*theo hệ tọa độ VN-2000, kinh tuyến trực 105⁰, múi chiếu 3⁰*), như sau:

$$X = 2221086 \text{ (m)}; Y = 596663 \text{ (m)}.$$

5. Chế độ khai thác: 24 giờ/ngày đêm, 185 ngày/năm (từ ngày 01/5 đến hết ngày 01/11 hằng năm).

6. Lượng nước khai thác: 3.500 m³/ngày đêm, trong đó:

- Nước dùng cho làm mát: 2.050 m³/ngày đêm.

- Nước dùng cho tạo hơi: 1.300 m³/ngày đêm.

- Nước dùng cho vệ sinh công nghiệp: 120 m³/ngày đêm.

- Nước dùng cho sinh hoạt: 30 m³/ngày đêm.

7. Phương thức khai thác:

Nước từ suối Ông Quang chảy qua cống lấy nước đường kính D300mm, về hồ chứa nước thô, sau đó được bơm qua hệ thống đường ống phục vụ sinh hoạt, làm mát, tạo hơi, vệ sinh công nghiệp của Nhà máy Xi măng Long Sơn (dây chuyền 3 và 4).

8. Thời hạn của Giấy phép: 05 năm.

Điều 2. Các yêu cầu đối với Công ty TNHH Long Sơn:

1. Tuân thủ các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này.

2. Lắp đặt thiết bị và thực hiện đo đạc, quan trắc, giám sát quá trình khai thác nước theo quy định.

3. Chịu sự kiểm tra, giám sát của cơ quan quản lý tài nguyên nước ở Trung ương và địa phương; cung cấp đầy đủ và trung thực thông tin, dữ liệu về hoạt động khai thác tài nguyên nước của công trình vào Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước quốc gia và theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

4. Hằng năm trước ngày 30 tháng 01 của năm tiếp theo, lập báo cáo tình hình khai thác nước mặt theo mẫu số 60 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 23/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ, gửi về Sở Nông nghiệp và Môi trường.

5. Trong thời hạn của Giấy phép này, nếu Dự án xây dựng hệ thống cấp nước thô Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa tại huyện Hà Trung và thị xã Bim Sơn hoàn thành đầu tư xây dựng, vận hành ổn định và có hệ thống đường ống, mạng lưới cấp nước đầu nối đến vị trí Nhà máy xi măng Long Sơn, bảo đảm khả năng cấp nước đáp ứng nhu cầu sử dụng thực tế của Nhà máy, thì Công ty TNHH Long Sơn có trách nhiệm dừng khai thác nước mặt theo quy định của Giấy phép này và sử dụng nguồn nước từ Dự án nêu trên theo đúng cam kết; đồng thời, có trách nhiệm báo cáo kịp thời, phối hợp và chấp hành các yêu cầu của Sở Nông nghiệp và Môi trường trong việc thực hiện trình tự, thủ tục tham mưu cho cấp có thẩm quyền giải quyết các vấn đề pháp lý phát sinh liên quan đến Giấy phép này (nếu có); đồng thời tuân thủ mọi quyết định của cấp có thẩm quyền về giải quyết các vấn đề pháp lý phát sinh liên quan đến Giấy phép này (nếu có).

Điều 3. Sở Nông nghiệp và Môi trường

1. Chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật và Chủ tịch UBND tỉnh về nội dung báo cáo, tham mưu cho Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Giấy phép này. Cập nhật thông tin của giấy phép này vào Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước quốc gia; theo dõi, giám sát hoạt động khai thác, sử dụng nước của công trình này theo quy định.

2. Trong thời hạn của Giấy phép này, nếu Dự án xây dựng hệ thống cấp nước thô Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa tại huyện Hà Trung và thị xã Bim Sơn hoàn thành đầu tư xây dựng, vận hành ổn định và có hệ thống đường ống, mạng lưới cấp nước đầu nối đến vị trí Nhà máy xi măng Long Sơn, bảo đảm khả năng cấp nước đáp ứng nhu cầu sử dụng thực tế của Nhà máy, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Công ty TNHH Long Sơn và các đơn vị liên quan kịp thời tham mưu cho cấp có thẩm quyền giải quyết các vấn đề pháp lý phát sinh liên quan đến Giấy phép này (nếu có), đảm bảo theo đúng quy định.

Điều 4. Công ty TNHH Long Sơn được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại khoản 1 Điều 42 Luật Tài nguyên nước, các quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật và có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ, nhất là nghĩa vụ về tài chính đối với Nhà nước theo quy định tại khoản 2 Điều 42 Luật Tài nguyên nước và các quy định hiện hành có liên quan, đảm bảo không gây thất thoát cho ngân sách Nhà nước.

Điều 5. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chậm nhất 45 ngày trước khi Giấy phép hết hạn, nếu Công ty TNHH Long Sơn còn tiếp tục khai thác nước như quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn giấy phép theo quy định./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/cáo);
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Cục Quản lý TNN;
- Chánh VP, các PCVP UBND tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Thuế tỉnh Thanh Hóa;
- Đảng ủy, UBND phường Bim Sơn;
- Công ty TNHH Long Sơn;
- Công ty Cổ phần Tập đoàn AnhPhatGroup;
- Lưu: VT, NNMT, KTTC, TTPVHCC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Cao Văn Cường